

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 11/2024
Nhóm: 12-18 Tháng

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
A. Phát triển vận động				
- Trẻ biết tự đi tới chỗ giáo viên (khi được gọi) hoặc đi tới chỗ trẻ muốn.	- Tập đi	Chơi tập Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết bò theo bóng lăn/đồ chơi được khoảng 2,5 - 3m.	- Tập trườn, bò qua vật cản	Chơi tập Sinh hoạt chiều		
- Trẻ thực hiện các vận động có sự phối hợp	- Ngồi lăn, tung bắt bóng	Chơi tập Sinh hoạt chiều	2	
- Trẻ thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay	- Xoay bàn tay, cử động các ngón tay	Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
	- Gõ, đập, cầm, bóp đồ vật	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết tháo lắp, lồng hộp	- Lồng được 2 - 3 hộp	Sinh hoạt chiều	1	x
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:				
- Trẻ có một số thói quen vệ sinh tốt	- Rửa tay, lau mặt trước khi ăn, rửa tay sau khi chơi và sau khi đi vệ sinh.	Trò chuyện sáng Vệ sinh		
- Trẻ ngủ đủ 2 giấc theo chế độ sinh hoạt.	- Làm quen chế độ ngủ 2 giấc	Giờ ngủ		
- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cháo	- Làm quen chế độ ăn cháo nấu với các thực phẩm khác nhau	Giờ ăn		

- Trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều Mọi lúc mọi nơi		
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe..để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu	Sinh hoạt chiều	1	
	- Sờ, nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
- Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi	- Hình ảnh của bản thân trong gương.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
	- Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình, nhóm lớp	Trò chuyện sáng		
- Trẻ biết chỉ vào hoặc nói tên một vài bộ phận cơ thể của người khi được hỏi	- Tên một bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, quả quen thuộc.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
- Trẻ hiểu được một số từ chỉ người, đồ chơi, đồ dùng gần gũi.	- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ làm theo được một vài yêu cầu đơn giản	- Biết chào – khoanh tay; hoan hô – vỗ tay; tạm biệt – vẫy tay,...	Đón trả trẻ		
- Trẻ hiểu câu hỏi đơn giản “... đâu?”	- Nghe các câu hỏi: mẹ đâu?, bà đâu? vịt đâu?... ở đâu?, con gì?,... thế nào? (gà gáy thế nào?), cái gì? làm gì?	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	

Trẻ biết nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ nhắc lại được một số từ đơn giản	-Lặp lại một số từ đơn giản: mẹ, bà, ba, gà, tô...	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết sử dụng các từ đơn khi giao tiếp	- Gọi tên người thân (mẹ, bà), đồ vật, con vật, hành động gần gũi.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
- Trẻ biết giao tiếp với cô và bạn	- Biểu lộ sự giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi	Sinh hoạt chiều		
- Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật	- Chơi với đồ chơi/ đồ vật	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp như: chào, tạm biệt khi được nhắc nhở, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”.	Đón trả trẻ		
- Trẻ bắt chước được một vài hành vi xã hội	- Bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc khi nghe hát, nghe nhạc các âm thanh	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ + Nghe hát: rửa mặt như mèo	Sinh hoạt chiều	1	
Tổng cộng			19 giờ học	1 kỹ năng

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 11/2024
NHÓM 19 – 24 tháng

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
A. Phát triển vận động				
2.1. Trẻ biết thực hiện các vận động cơ bản	+ Bò tới đích.	Hoạt động ngoài trời	1	
	+ Trườn tới đích		1	
3.2. Trẻ có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt.	+ Xếp chồng 3-4 khối trụ	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	2	X
	+ Đóng mở nắp có ren	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	X
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:				
1.1.Trẻ làm quen với chế độ sinh hoạt nhà trẻ.	- Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.	Giờ ăn		
1.2. Trẻ làm quen chế độ ngủ một giấc.	-Trẻ ngủ một giấc buổi trưa	Giờ ngủ		
- Trẻ biết làm một số việc tự phục vụ trong ăn uống, ngủ và vệ sinh cá nhân với sự giúp đỡ của người lớn	+Tập ngồi vào bàn ăn	Giờ ăn		
	+Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc	Giờ ăn		
	+Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Giờ ăn, ngủ, vệ sinh		

	+ Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh	Giờ vệ sinh		
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
- Trẻ có sự nhạy cảm của các giác quan: sờ, nắn, nghe, nhìn... để nhận biết đặc điểm đối tượng	+ Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	Sinh hoạt chiều		
	+ Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh.	Sinh hoạt chiều		
	+ Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm	Sinh hoạt chiều	1	X
	+ Ngửi mùi của một số hoa quả quen thuộc gần gũi.		1	
	+ Nếm vị của một số quả, thức ăn.	Sinh hoạt chiều		
2.2. Trẻ thích tìm hiểu, khám phá về thế giới xung quanh	+ Tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
2.6. Trẻ nhận biết một số màu cơ bản	- Màu đỏ	Chơi tập góc	1	
2.8. Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người thân gần gũi khi được hỏi..	- Tên của bản thân	Trò chuyện sáng		
	- Đồ dùng bản thân	Trò chuyện sáng		
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1.1. Trẻ biết nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.	- Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	Trò chuyện sáng		

1.2. Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói	- Trẻ lắng nghe, bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh + Truyện: Mèo thích ăn cá + Thơ: “Bắt cá xanh”	Sinh hoạt chiều	2	
1.4. Trẻ nghe và biết trả lời được câu hỏi đơn giản.	- Trẻ biết trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây?”, “Con gì đây?”, “Cái gì đây?”, “Làm gì?”	Trò chuyện sáng	1	
2.1. Trẻ biết phát âm các âm khác nhau	- Gọi tên các đồ vật gần gũi.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
2.1. Trẻ biết giao tiếp với cô và bạn.	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi	Trò chuyện sáng		
2.3 Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật.	- Tập sử dụng đồ dùng đồ chơi	Trò chuyện sáng Chơi tập góc	1	
3.1.Trẻ thực hiện được một số hành vi giao tiếp đơn giản	+Tập trẻ thực hiện một số hành vi: chào cô, chào ba mẹ, tạm biệt khi được nhắc nhở.	Đón trẻ Sinh hoạt chiều	1	

	+ Tập cho trẻ nói từ “ạ” “dạ”	Đón trẻ		
3.2. Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội(bé búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	Chơi tập góc		X
3.3. Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	Trò chuyện sáng	1	
4.1. Trẻ thích nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc .	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ. + Nghe hát “ Rửa mặt như mèo”	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	
	- Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc(dậm chân, lắc lư, vỗ tay...) VD: Phi ngựa	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	
4.2. Trẻ thích vẽ, xem tranh.	+ Xem tranh.	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	
	+ Tập cầm bút vẽ.	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều		X
TỔNG CỘNG			20 GIỜ HỌC	

KẾ HOẠCH THÁNG 11/2024
NHÓM 25 – 36 THÁNG

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức		
		Sinh hoạt	Giờ học	Kỹ năng
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
• Phát Triển vận động				
2.1 Trẻ biết giữ thăng bằng trong vận động đi/ chạy	- Đi trong đường hẹp.		1	
2.2 Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay-mắt	- Ném bóng về phía trước.		1	
2.3 Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	- Bò thẳng hướng có vật trên lưng.		1	
3.2 Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong hoạt động.	- Chồng, xếp 6-8 khối			x
• Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
4.3 Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	Chuẩn bị chỗ ngủ, lấy cất gối trước, sau khi ngủ đúng nơi qui định	Giờ ngủ		
5.1Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn	Rửa tay trước khi ăn	Vệ sinh		
	Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định	Vệ sinh		
	Trẻ biết cầm muỗng xúc ăn, cầm ly uống nước	Giờ ăn		
5.2 Trẻ biết đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo khi trời lạnh.	Trẻ biết mặc quần áo, đi giày dép	Sinh hoạt		
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
1.2 Trẻ biết sờ nắn, nhìn, ngửi để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. biết phối hợp các	Nói được tên và một số đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc bằng cách:	Sinh hoạt	1	

giác quan: Thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, vị giác.	Trẻ biết sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì.: quả cam.			
	Ném vị của một số thức ăn, quả ngọt (ngọt, mặn, chua)	Sinh hoạt		
2.4 Trẻ nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa quả quen thuộc.	- Nói được tên và một số đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc. + <i>Quả dưa hấu.</i>	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
3.1 Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy cất đúng đồ chơi có màu sắc theo yêu cầu.	- Nhận biết, phân biệt màu vàng.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
3.2 Trẻ biết chỉ lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước theo yêu cầu.	Trẻ biết kích thước (to - nhỏ)	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
3.5 Trẻ nhận biết vị trí trong không gian.	Trẻ biết vị trí trong không gian trên dưới so bản thân trẻ	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
1.1 Trẻ biết phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, vị giác.	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	Sinh hoạt		
2.5 Trẻ nhận biết tên cô giáo, các bạn, nhóm, lớp.	Trẻ biết nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
2.6 Trẻ nhận biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm lớp.	Trẻ biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm / lớp	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1.4 Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản .	Nghe và hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. + <i>Truyện: Chú thỏ tinh khôn, Gấu con bị</i>	Sinh hoạt	4	

	<i>sâu răng, Hai chú dê con, Chú vịt xám.</i>			
1.1 Trẻ nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói gồm 2-3 hành động.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
2.2 Trẻ biết đọc bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao có câu 3-4 tiếng với sự giúp đỡ của cô giáo	Sinh hoạt		
3.2 Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu. Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau.	Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau trong giao tiếp: Chào hỏi, trò chuyện, bày tỏ nhu cầu của bản thân.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
4.1 Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách.	Lắng nghe khi người lớn đọc sách.	Sinh hoạt		
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
1.1 Trẻ biết nói được một vài thông tin về bản thân.	Trẻ biết nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
2.1 Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác	Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
3.1 Trẻ thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép.	Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		x
3.2 Trẻ thực hiện được một số quy định trong sinh hoạt.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: để đồ chơi vào nơi quy định. Xếp hàng chờ đến lượt.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
4.1 Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	Trẻ biết hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + <i>Dạy hát: Bé quét nhà. Lời chào buổi sáng</i>	Sinh hoạt	3	

	+ <i>VĐTN: Lời chào buổi sáng</i>			
4.3 Trẻ thích tô màu, vẽ (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	Trẻ thích tô màu (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc). + <i>Tô màu cây xanh</i> Tuần 4	Sinh hoạt	1	
	-Thích vẽ các đường nét khác nhau như: nét cong tròn. + <i>Vẽ ông mặt trời</i> Tuần 3 + <i>Vẽ quả táo</i> Tuần 2		2	
Tổng cộng:			18 Giờ học	2 kỹ năng

KẾ HOẠCH THÁNG 11/2024
KHỐI MẪU GIÁO 3-4 TUỔI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	CHỦ ĐỀ
Phát triển thể chất				
Trẻ thực hiện được các kỹ năng vận động và các tố chất trong vận động bò, trườn, trèo	- Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài.	Hoạt động ngoài	1 giờ học	
	- Trườn về phía trước	Hoạt động ngoài	1 giờ học	
2.3. Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động (Ném)	- Ném xa bằng 1 tay	Hoạt động ngoài	1 giờ học	
2.4. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp (Bật - Nhảy)	- Bật về phía trước	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
4.2 Trẻ nhận biết tránh nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn (hồ, ao, bể chứa nước, giếng...) khi được nhắc nhở.	Sinh hoạt	1 giờ học	
1.1. Trẻ biết một số món ăn thực phẩm quen thuộc	- Biết tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau....	Sinh hoạt Giờ ăn		
1.2. Trẻ biết lợi ích của một số món ăn, thực phẩm đối với sức khỏe.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	Sinh hoạt Giờ ăn		
3.2. Trẻ nhận biết một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe:	Sinh hoạt		

bệnh khi được nhắc nhở	+ Vệ sinh răng miệng + Đi dép, giày khi đi học			
	Nhận biết một số biểu hiện khi ốm.	Sinh hoạt	1 giờ học	
2.1. Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	- Giúp cô chuẩn bị giờ ngủ. Phụ cô lấy gối	Giờ ngủ		
Tổng cộng			6 giờ học	
Phát triển nhận thức				
- Trẻ biết quan tâm đến số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm theo đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng. + Nhận biết và đếm trong phạm vi 2 + Nhận biết và đếm trong phạm vi 3 + Nhận biết và đếm trong phạm vi 4 + Nhận biết và đếm trong phạm vi 5	Hoạt động góc	4 giờ học	
- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến				
- Trẻ biết tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến.	- Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng,... Khi được hỏi xem tranh + Nghề thợ may + Cấp dưỡng + Bác sĩ	Sinh hoạt		3 chủ đề
3.1. Trẻ biết kể tên một số lễ hội.	Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết trung thu , noel, giỗ Tổ Hùng Vương, 20/10, 8/3, ngày nhà giáo.... + Nghề giáo viên	Sinh hoạt		1 chủ đề
Tổng cộng			4 giờ học	4 chủ đề

Phát triển ngôn ngữ:				
1.3. Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi + Chú vịt xám + Món quà đặc biệt + Kiến con đi ô tô	Sinh hoạt	3 giờ học	
	Trẻ nghe các bài hát các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	Sinh hoạt		
2.4. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân	- Trẻ kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	Sinh hoạt		
2.5. Trẻ đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Trẻ đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	Sinh hoạt		
2.6 Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe	- Trẻ kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	Sinh hoạt		
2.8. Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	- Trẻ sử dụng các từ “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa”...trong giao tiếp.	Sinh hoạt		
Tổng cộng			3 giờ học	
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:				
4.2. Trẻ có cử chỉ, lời nói lễ phép	- Chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... (chào hỏi, cảm ơn)	Sinh hoạt		

4.5. Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	- Chơi hòa thuận với bạn	Hoạt động góc	1 giờ học	
	- Chờ đến lượt	Giờ ăn - giờ vệ sinh		
2.2 Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao	- Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	Hoạt động góc		
2.1. Trẻ biết thể hiện sự mạnh dạn trong các hoạt động	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi (xung phong giơ tay nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi....)	Sinh hoạt		
4.4. Trẻ chú ý lắng nghe người khác nói	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói	Sinh hoạt		
Tổng cộng			1 giờ học	
Phát triển thẩm mỹ:				
2.2 Trẻ vận động theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc	- Trẻ vận động đơn giản theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) + Vỗ tay theo nhịp bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”	Hoạt động góc - Sinh hoạt	1 giờ học	
	Trẻ sử dụng dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp.	Hoạt động góc - Sinh hoạt		
2.1 Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca và thể	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca bài hát quen thuộc + Cháu yêu cô chú công nhân.	Hoạt động góc - Sinh hoạt	2 giờ học	

hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	+ Cô và mẹ			
2.4 Trẻ sử dụng kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản...	Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	Hoạt động góc - Sinh hoạt		
2.7 Sử dụng kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc khối + Nặn quả cam	Hoạt động góc - Sinh hoạt	1 giờ học	
2.10 Trẻ biết nhận xét sản phẩm	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình	Sinh hoạt		
Tổng cộng			4 giờ học	

KẾ HOẠCH THÁNG 11
KHỐI MẪU GIÁO 4-5 TUỔI

Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hình thức tổ chức		
		Giờ sinh hoạt	Giờ học	Chủ đề
Phát triển thể chất				
- Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Hoạt động ngoài trời		
- Trẻ thực hiện được các kỹ năng vận động và các tổ chức trong vận động bò, trườn, trèo	- Bò chui qua cổng		1	
	- Bò đích dắc qua 5 điểm.		1	
- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động bật, bài tập tổng hợp	- Bật xa 35-40cm.		1	
-Trẻ biết phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động	- Lắp ghép hình, lắp ráp 10-12 khối - Gập giấy	Sinh hoạt		
- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng)	Sinh hoạt		
- Trẻ nói được tên các món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn: Nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	Sinh hoạt		
- Trẻ tự rửa tay bằng xà phòng.	- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà bông	Sinh hoạt		
- Trẻ biết giữ vệ sinh thân thể	- Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.	Sinh hoạt		

- Trẻ biết tự phục vụ, nề nếp trong ăn uống	- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	Sinh hoạt		
- Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	- Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	Sinh hoạt		
Tổng cộng:			3 giờ học	
Phát triển nhận thức				
- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	Hoạt động góc	1	
- Trẻ sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản	- Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	Hoạt động góc	1	
1.4. Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng và đếm	- Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.	Hoạt động góc	1	
1.5. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành các nhóm	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	Hoạt động góc	1	
- Trẻ biết chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể (đôi mắt) chủ đề	Sinh hoạt		1
- Trẻ biết đặc điểm, công dụng và phân loại đồ dùng, đồ vật, con vật xung quanh theo một hoặc hai dấu hiệu	- Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. (cây rau muống) chủ đề	Sinh hoạt		1
- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát	- So sánh sự giống và khác nhau của 2 con vật, cây, hoa, quả.	Sinh hoạt		
- Trẻ biết quan tâm, hứng thú đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh	- Cách chăm sóc và bảo vệ cây trồng.	Sinh hoạt		

với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo				
- Trẻ kể tên công việc, công cụ, sản phẩm, ích lợi của một số nghề khi được hỏi	- Trẻ biết tên gọi công cụ sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống ở địa phương (nghề giáo viên)	Sinh hoạt		1
- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	- Trẻ làm thử nghiệm cùng màu nước, viên sủi, dầu ăn, muối, đường,... (Thí nghiệm pháo hoa nổ trong nước)		1	
Tổng cộng:			5 giờ học	3 chủ đề
Phát triển ngôn ngữ				
- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	Sinh hoạt	2	
	- Nghe các bài hát, bài thơ, hò, vè, ca dao, câu đố, phù hợp với độ tuổi	Sinh hoạt		
- Trẻ biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được	- Trẻ hiểu nội dung câu đơn, câu phức, câu mở rộng	Sinh hoạt		
	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu hiểu biết của bản thân bằng câu đơn, câu ghép	Sinh hoạt		
- Trẻ biết kể lại truyện đã được nghe	- Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	Sinh hoạt		
- Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	- Trẻ sử dụng được các từ: Mời cô, xin lỗi, cảm ơn trong giao tiếp	Sinh hoạt		
- Trẻ nhận dạng một số chữ cái. Tập tô, đồ các nét chữ	- Sử dụng ký hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..	Sinh hoạt		
Tổng cộng:			2 giờ học	
Phát triển tình cảm & Kỹ năng XH				

- Trẻ thực hiện một số quy định ở trường lớp và gia đình	- Một số qui định của lớp, gia đình và cộng đồng (để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn ngủ, đi bên phải lề đường)	Sinh hoạt		
- Trẻ biết chú ý nghe khi cô nói, bạn nói	- Chú ý nghe khi cô nói, bạn nói.	Sinh hoạt		
- Trẻ thể hiện được các hoạt động bảo vệ môi trường	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	Sinh hoạt		
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	Sinh hoạt	1	
- Trẻ biết tiết kiệm điện, nước	- Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	Sinh hoạt	1	
- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	- Chăm sóc và bảo vệ cây cối, con vật thân thuộc	Sinh hoạt		
Tổng cộng:			2 giờ học	
Phát triển thẩm mỹ				
- Trẻ cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp	- Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	Sinh hoạt		
- Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	Sinh hoạt	2	
- Trẻ biết vận động nhịp nhàng bài hát, bản nhạc với nhiều hình thức	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc	Sinh hoạt	1	
	- Sử dụng các dụng cụ gõ, đệm theo phách, nhịp, tiết tấu (vỗ tiết tấu chậm)	Sinh hoạt	1	

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm	- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục		1	
- Trẻ biết cắt, xé, dán tạo ra sản phẩm	- Biết sử dụng kỹ năng xé- dán để tạo ra sản phẩm		1	
- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm		1	
- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết	- Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Sinh hoạt	1	
- Trẻ biết nhận xét sản phẩm tạo hình	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	Sinh hoạt		
- Trẻ biết nói lên ý tưởng tạo hình	- Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	Sinh hoạt		
Tổng cộng:			8 giờ học	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 11/2024
KHỐI MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	CHỦ ĐỀ
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
Trẻ có thể phối hợp các giác quan và giữ thăng bằng khi vận động	- Đi trên ván dốc (ván dài 2 - 2,5m; rộng 30cm; 1 đầu kê cao 30cm; 1 đầu đặt sát đất)		1	
	Đi nôi bàn chân tiến, lùi.	Hoạt động ngoài trời		
Trẻ thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn, khéo léo, dẻo dai của cơ thể và thực hiện vận động một cách vững vàng, đúng tư thế	- Ném trúng đích bằng 1 tay (đích thẳng đứng, đích cao 1,5-2m, xa 1,5-2m)	Hoạt động ngoài trời	1	
	Chỉ số 12: Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong khoảng thời gian 5-10 giây	Hoạt động ngoài trời		
- Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn một cách vững vàng, đúng tư thế.	Bật liên tục vào vòng	Hoạt động ngoài trời	1	
	Bật qua vật cản 15-20cm	Hoạt động ngoài trời	1	
Trẻ phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động.	Lắp ráp.	Hoạt động góc		
	Xếp chồng 12 -15 khối theo mẫu.	Hoạt động góc		
Trẻ có hiểu biết và thực hành dinh dưỡng cá nhân.	Chỉ số 19. Kể tên, nhận biết một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất	Sinh hoạt chung		
	Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	Sinh hoạt chung		
Trẻ có một số thói quen, kỹ năng tốt trong phòng bệnh và	Ích lợi của mặc trang phục phù hợp thời tiết	Sinh hoạt chung		
	Ra nắng đội mũ; đi tắt, mặc áo ấm khi trời lạnh.	Sinh hoạt chung		

giữ gìn sức khỏe của bản thân	Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp thời tiết.	Sinh hoạt chung		
Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống.	Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	Giờ ăn		
	Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường	Sinh hoạt chung		
	Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.	Giờ ăn		
Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	Vệ sinh		
	Chỉ số 17. Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp	Sinh hoạt chung		
	Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.	Vệ sinh		
Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ.	Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.	Sinh hoạt chung	1	
Tổng cộng			5 giờ	
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
- Trẻ biết đặc điểm, công dụng và phân loại đồ dùng, đồ vật, con vật xung quanh theo một hoặc hai dấu hiệu	Chỉ số 113. Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	Hoạt động góc		- Cô giáo - Bác sĩ - Cô cấp dưỡng
	Chỉ số 112. Hay đặt câu hỏi	Sinh hoạt chung		
Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phán đoán, ghi nhớ có chủ định, giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.	Chỉ số 95. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.	Sinh hoạt chung		
Trẻ có một số hiểu biết về số, số đếm.	Chỉ số 104. Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để	Hoạt động góc	1	

	chỉ số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10			
	Chỉ số 105. Gộp / tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau (ít nhất 2 cách) đếm và so sánh số lượng của các nhóm	Hoạt động góc	1	
Trẻ có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau	Nói tên, địa chỉ và mô tả những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện	Sinh hoạt chung		
	Nói họ tên và đặc điểm sở thích của các bạn trong lớp, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện.	Sinh hoạt chung		
Trẻ có thể nhận biết đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước, nơi trẻ sống	Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ em được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên...”	Sinh hoạt chung	1	
	Kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 97. Kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống;	Sinh hoạt chung		
Trẻ nói được đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề	Chỉ số 98. Kể được tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương nơi trẻ sống.	Sinh hoạt chung	2	
Tổng cộng			5 giờ	
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể.	Chỉ số 62: Nghe hiểu và thực hiện (làm theo) được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động; 2,3 yêu cầu liên tiếp	Sinh hoạt chung	2	
Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói,	Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	Sinh hoạt chung	2	

hiểu nghĩa từ khái quát trong giao tiếp hàng ngày	Chỉ số 61: Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 64. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	Sinh hoạt chung		
Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.	Đọc biểu cảm thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	Sinh hoạt chung		
Trẻ biết sử dụng lời nói để diễn đạt rõ ràng trong giao tiếp	Đặt các câu hỏi: “tại sao?”; “ như thế nào?”; ” làm bằng gì?”	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 65. Nói rõ ràng và thể hiện cử chỉ, điệu bộ nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 67. Sử dụng các loại câu khác nhau (câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...) để bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu trong giao tiếp;	Sinh hoạt chung		
Trẻ thực hiện một số quy tắc thông thường trong giao tiếp và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.	Chỉ số 75. Không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 76. Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói;	Sinh hoạt chung		
Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về việc viết	Chỉ số 91. Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.	Hoạt động góc		
	Chỉ số 88. Bắt chước hành vi viết và sao chép một số ký hiệu từ, chữ cái , tên của mình.	Hoạt động góc		
	Chỉ số 89. Biết “viết” tên của bản thân theo cách của mình;	Hoạt động góc		
Tổng cộng			4 giờ	
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ XÃ HỘI				
Trẻ có ý thức, thể hiện sự nhận thức về bản thân.	Chỉ số 30. Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân.	Hoạt động góc		

	Chỉ số 28. Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân;	Hoạt động góc		
Trẻ tin tưởng vào khả năng của bản thân, có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực	Chỉ số 34. Mạnh dạn tự tin nói (bày tỏ) ý kiến của bản thân.	Hoạt động góc	1	
Trẻ thể hiện sự hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh	Chỉ số 48. Chú ý lắng nghe ý kiến của người khác khi nói (cô, bạn), không ngắt lời người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 49. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn;	Hoạt động góc		
	Chỉ số 50. Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè;	Hoạt động góc		
Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội	Chỉ số 53. Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác;	Sinh hoạt chung	1	
	Chỉ số 54. Có thói quen (biết nói) chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn;	Sinh hoạt chung		
Tổng cộng			2 giờ	
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ				
Trẻ biết thể hiện cảm xúc, biết cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.	Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình.	Sinh hoạt chung		
	Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	Sinh hoạt chung		
Trẻ yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có đường nét, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Hoạt động góc	1	
	Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục.	Sinh hoạt chung		

Trẻ thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình	Chỉ số 100. Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm và thể hiện sắc thái, tình cảm phù hợp của bài hát trẻ em qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Sinh hoạt chung	1	
	Chỉ số 101. Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu, phù hợp với sắc thái của các bài hát hoặc bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).		1	
	Chỉ số 103. Nói lên được các ý tưởng thể hiện trong sản phẩm của mình và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	Sinh hoạt chung	1	
Trẻ thể hiện khả năng sáng tạo	Chỉ số 118. Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 119. Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau;	Sinh hoạt chung		
Tổng cộng			4 giờ	